

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 16-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Đức Như.
Ông Nguyễn Bảo Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 26/10/1976 tại thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Biệt thự X C, phường H, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Thẻ CCCD số: 001076036514; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình L và bà Trần Thị Thu Th; Có vợ là Nguyễn Thị Ch (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2002; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 14/5/1999, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 31/7/2000, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 22/11/2002, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 07/12/2007, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/4/2011, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/02/2014, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị tạm giữ từ ngày 31/7/2024, đến ngày 09/8/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung. Có mặt.

2. Vũ Văn L, sinh ngày 13/6/1984 tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá; Thẻ CCCD số: 038084009127; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc:

Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Nh và bà Vũ Thị Th (đều đã chết); Có vợ là Vũ Thị H (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 18/5/2016, bị Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị tạm giữ từ ngày 30/7/2024, đến ngày 08/8/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Hà Trung. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Trung K, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác quản lý, giáo dục các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, ngày 30/7/2024, tổ công tác Công an huyện Hà Trung đã phối hợp với Công an xã Hà Vinh đến gia đình Vũ Văn L, sinh năm 1984, trú tại thôn Đông Thị, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để làm việc. Qua quá trình vận động, thuyết phục, L đã xin tự thú về hành vi: Khoảng 10^h00’ sáng ngày 30/7/2024, L đã bán trái phép chất ma túy của bản thân cho Trần Trung K, sinh năm 1984, trú tại thôn Cự Thôn, xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Số tiền hưởng lợi từ hành vi phạm tội L đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Trên cơ sở nội dung khai báo của Vũ Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung đã triệu tập, làm việc với đối tượng Trần Trung K. Tại cơ quan điều tra, K đã khai báo trùng khớp với lời khai của L. Số ma túy đã mua được từ L vào sáng ngày 30/7/2024, K đã sử dụng hết cho bản thân. K tự nguyện giao nộp mảnh giấy gói ma túy và 01 đoạn video quay lại hình ảnh giao dịch mua bán ma túy giữ K và L.

Về nguồn gốc số ma túy đã bán cho Trần Trung K, Vũ Văn L khai báo bản thân đã mua của một người đàn ông tên là H (H sử dụng số điện thoại 0862.619.138, nhà ở khu biệt thự phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) vào ngày 28/7/2024 tại khu vực bến xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội với giá 1.800.000đ.

Cơ quan CSĐT, Công an huyện Hà Trung đã trực tiếp xác minh tại phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Kết quả xác định người đàn ông tên H theo nội dung khai báo của Vũ Văn L là Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 26/10/1976, trú tại biệt thự 27 Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Từ những căn cứ nêu trên, ngày 30/7/2024, Cơ quan CSĐT đã ra và thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H.

Tang vật, tài sản thu giữ trong quá trình giữ người khẩn cấp đối với Nguyễn Hoàng H:

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (04 x 06)cm, mép túi có viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, nghi là ma túy (thu giữ tại túi quần bên trái đối tượng đang mặc).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (gắn các sim số 0862.619.138 và 0886.261.076);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (gắn sim số 0936.098.125).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như L đã khai báo. Túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn đã bị thu giữ là ma túy loại Heroine của H (phần ma túy còn lại sau khi bán cho L vào ngày 28/7/2024; H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho những ai có nhu cầu).

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng H và Vũ Văn L khai nhận như sau: H và L quen biết nhau từ khoảng thời gian tháng 02/2024, cả hai thường xuyên liên lạc với nhau. Ngày 27/7/2024, do nhu cầu của bản thân, H đi đến khu vực gầm cầu Long Biên, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp hỏi một người đàn ông không quen biết bán cho mình 4.000.000đ ma túy loại Heroine. Người này đồng ý cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Nhận biết đây là ma túy loại Heroine, H mang về nhà sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu đi để sử dụng tiếp lần sau. Khoảng 09^h00' ngày 28/7/2024, L sử dụng số điện thoại 0972.267.867 gọi đến số 0862.619.138 của H hỏi mua 1.800.000đ ma túy loại Heroine. H đồng ý và hẹn gặp nhau giao dịch ở gần khu vực cổng ra của bến xe Giáp Bát, thuộc phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Sau đó, L bắt xe khách đi Hà Nội, khoảng 13^h00' thì đến điểm hẹn. L liên lạc điện báo cho H mình đã ra đến nơi. H lấy một phần ma túy của mình bỏ vào 01 túi nilon màu trắng (dạng túi zip) rồi cất giấu vào trong túi quần để mang đi giao cho L. Cả hai gặp nhau giao dịch mua bán ma túy xong L tiếp tục bắt xe khách quay về. Về đến nhà, trong hai ngày 28 và 29/7/2024, L đã liên tục sử dụng một phần số ma túy mua được của H cho bản thân, phần còn lại cất giấu đi để sử dụng tiếp lần sau.

Khoảng gần 10^h00' ngày 30/7/2024, khi L đang ở nhà thì Trần Trung K gọi điện thoại đến hỏi mua 500.000đ tiền ma túy. Do bản thân đang có sẵn ma túy nên L đồng ý và hẹn gặp K ở khu vực gần công ty Đức Cường, thôn Đại Lợi, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. L lấy toàn bộ số ma túy Heroine còn lại đang cất giấu trong gầm bàn học ở trong nhà, dùng giấy mảnh giấy trắng có chữ viết gói lại. Sau đó, L bỏ gói ma túy vào trong miệng, điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316 đi giao ma túy cho K. Gặp nhau, L trực tiếp đưa gói ma túy cho K và nhận số tiền 500.000đ. Giao dịch xong, L quay về nhà thì có tổ công tác Công an huyện Hà Trung và Công an xã Hà Vinh đến làm việc nên đã xin tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Ngày 30/7/2024, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Hà Trung đã tiến hành Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Trung K tại thôn Cự Thôn, xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và nơi ở của Nguyễn Hoàng H tại Biệt thự 27, Nguyễn Đình Chiểu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, không phát hiện, thu giữ được tang vật, tài sản nào có liên quan. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn L tại thôn Đông Thị, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám đã qua sử dụng, gắn sim số 0972.671.867;

+ 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316.

Cơ quan CSĐT, Công an huyện Hà Trung đã tiến hành trưng cầu giám định đối với 01 (một) mảnh giấy trắng có chữ viết, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng (do Trần Trung K giao nộp) và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (04 x 06)cm, mép túi có viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn (thu giữ của Nguyễn Hoàng H). Tại bản Kết luận giám định số 2894/KL-KTHS ngày 06/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy của phong bì niêm phong ký hiệu “Mảnh giấy vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 30/7/2024” gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin). Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Nguyễn Hoàng H” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,626g (hai phẩy sáu hau sáu gam) loại: Heroine (Heroin).

Đối với dữ liệu điện tử là 01 đoạn video ghi lại hình ảnh giao dịch mua bán ma túy giữa K và L tại khu vực gần công ty Đức Cường ở thôn Đại Lợi, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa được lưu trong 01 (một) USB có vỏ màu đen, nhãn hiệu Sandisk (do Trần Trung K giao nộp). Tại bản Kết luận giám định số 4396/KL-KTHS ngày 20/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) USB gửi giám định.

- Mô tả, trích xuất một số hình ảnh trong các tệp video gửi giám định - Thể hiện trong phụ lục.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Hoàng H đã bán trái phép cho Vũ Văn L và bị thu giữ trong quá trình bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tại Cơ quan điều tra, H khai báo mình có được do mua của một người đàn ông không quen biết có đặc điểm khoảng 55 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, mặc áo chống nắng và đeo khẩu trang tại khu vực gầm cầu Long Biên, thành phố Hà Nội với giá 4.000.000đ. H không rõ thông tin lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này. Việc mua bán ma túy giữa hai người không có ai biết, chứng kiến. Cơ quan CSĐT, Công an huyện Hà Trung đã tiến hành phối hợp với Công an phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để rà soát nhưng không xác định được đối tượng nào nghi vấn có đặc điểm nhận dạng như nội dung khai báo của H. Do đó không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với Trần Trung K, số ma túy đã mua của L vào sáng ngày 30/7/2024 K đã sử dụng hết, không thu giữ và xác định được khối lượng chất ma túy. Bên cạnh đó, bản thân K không có tiền án, tiền sự về các tội danh và hành vi liên quan đến ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Hà Trung đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Trung K.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316 (số máy JC43E6010838, số khung RLHJC4325BY097717) là phương tiện Vũ Văn L đã

sử dụng để đi bán ma túy cho Trần Trung K vào ngày 30/7/2024. Tại CQĐT, L khai báo chiếc xe được mình mua lại và sử dụng từ năm 2021 đến nay không có tranh chấp. Tuy nhiên, L không nhớ rõ người bán xe cho mình là ai, khi mua không có giấy tờ mua bán, đăng ký xe L đã làm mất trong quá trình sử dụng. Quá trình điều tra xác định:

+ BKS 30X5 - 4316 là BKS của xe mô tô có số máy VDGZS150FMGW001543, số khung RNDDCG0ND91J01543, đăng ký xe mang tên Lương Thị L, sinh năm 1963, trú tại thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Làm việc với bà Lương Thị L xác định bà L đã bán chiếc xe mô tô có BKS 30X5 - 4316 từ lâu, không nhớ rõ bán cho ai và bán vào thời điểm nào. Xe có BKS 30X5 - 4316 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng của vụ án nào khác.

+ Số máy JC43E6010838, số khung RLHJC4325BY097717 là số máy, số khung nguyên thủy của chiếc xe. Tuy nhiên, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và cũng không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng của vụ án nào khác.

- Chứng cứ là dữ liệu điện tử lưu trong 01 (một) USB có vỏ màu đen, nhãn hiệu Sandisk được lưu và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Toàn bộ các vật chứng sau đây đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Mẫu vật còn lại sau giám định: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và (01) một mảnh giấy trắng có chữ viết của phong bì mặt trước có ghi “Mảnh giấy vụ mua bán trái phép chất ma túy ngày 30/7/2024; 2,357g (hai phẩy ba năm bảy gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi “Vụ Nguyễn Hoàng H” được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Quang Cảnh và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám đã qua sử dụng, gắn sim số 0972.671.867; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (gắn sim số 0862.619.138 và 0886.261.076); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (gắn sim số 0936.098.125).

Cáo trạng số: 02/CT-VKSHT ngày 24/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng H mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và 01 một mảnh giấy trắng; 2,357g (hai phẩy ba năm bảy gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi “Vũ Nguyễn Hoàng H” trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám đã qua sử dụng, gắn sim số 0972.671.867; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (gắn sim số 0862.619.138 và 0886.261.076);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh (gắn sim số 0936.098.125).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Hoàng H số tiền 1.800.000đ; truy thu của bị cáo Vũ Văn L số tiền 500.000đ để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Khoảng 13^h00’ ngày 28/7/2024, khu vực cổng ra của bến xe Giáp Bát, thuộc phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hoàng H đã

thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (loại Heroine) cho Vũ Văn L, hưởng lợi số tiền 1.800.000đ. Sau khi mua được ma túy từ H, L mang về nhà sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 10^h00' ngày 30/7/2024, L đã bán toàn bộ số ma túy còn lại cho Trần Trung K tại khu vực gần công ty Đức Cường, thôn Đại Lợi, xã Hà Vinh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để hưởng lợi số tiền 500.000đ. Sau khi mua được ma túy, K đã sử dụng hết nên không thu giữ được. Ngày 30/7/2024, Nguyễn Đức H còn bị phát hiện thu giữ 2,626g ma túy, loại Heroine (phần còn lại sau khi bán cho L vào ngày 28/7/2024). H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho những ai có nhu cầu.

[2.2] Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Đây là vụ án hình sự “Mua bán trái phép chất ma túy” có tính chất nghiêm trọng, do các đối tượng nghiện ma túy là Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện hút ma túy là một trong những nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của tệ nạn ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háo lợi và để thỏa mãn những dục vọng thấp hèn đã cố tình phạm tội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò độc lập. Nguyễn Hoàng H là người đã bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn L để hưởng lợi số tiền 1.800.000đ; ngoài ra còn phải chịu trách nhiệm đối với 2,626g ma túy, loại Heroine nên H có vai trò đầu vụ. L đã mua ma túy của H về sử dụng cho bản thân và bán lại trái phép cho Trần Trung K để hưởng lợi số tiền 500.000đ, sau khi phạm tội đã tự thú nên có vai trò thấp hơn trong vụ án so với H.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L đều được xác định là không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng có quá trình nhân thân xấu, đều đã bị xử lý hình sự; sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo; bị cáo L đã tự thú hành vi phạm tội.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Từ sự phân tích, cá thể hóa về vai trò, nhân thân, trách nhiệm hình sự của các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết; Nhưng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành những người công dân tốt.

[6.2] Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L đều là những đối tượng không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với 2,357g (hai phẩy ba năm bảy gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi “Vũ Nguyễn Hoàng H” trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật cấm lưu hành; toàn bộ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và 01 một mảnh giấy trắng; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen là những vật không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy;

[7.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đều là những phương tiện phạm tội của các bị cáo cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[7.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh là tài sản thuộc sở hữu của Nguyễn Hoàng H, không phải là vật chứng, vì vậy trả lại cho bị cáo.

[7.4] Đối với số tiền 1.800.000đ Nguyễn Hoàng H được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Vũ Văn L và số tiền 500.000đ Vũ Văn L được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Trần Trung K là tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L là những người bị kết án nên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s, điểm r (đối với Vũ Văn L) khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng H 42 (bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2024.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2024.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và 01 một mảnh giấy trắng, 2,357g (hai phẩy ba năm bảy gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì mặt trước có ghi “Vũ Nguyễn Hoàng H” trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu Vũ CA Hà Trung TC751 ngày 01/8/2024, do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 30X5 - 4316; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh;

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Hoàng H số tiền 1.800.000 đồng; truy thu của bị cáo Vũ Văn L số tiền 500.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng H, Vũ Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Hà Trung;
- VKSND T.Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Hà Trung;
- Nhà tạm giữ, CA H.Hà Trung;
- CQTHAHS CA H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Tiến Thịnh